TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/QĐ-TA	*Hồng Bàng, ngày 16 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

2. Thư ký phiên họp: Bà Đào Thị Hà

Ngày 16 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng , thành phố Hải Phòng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/QĐ-TA ngày 28 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp số: 06/2022/QĐ-TA ngày 07 tháng 3 năm 2022, đối với:

Họ và tên: NTL. Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 11 tháng 04 năm 1970.

Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 031170003263 do Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 20/3/2019.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Nguyên quán: xã A, huyện B, tỉnh Hưng Yên.

Hộ khẩu thường trú: Số C, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng.

Chỗ ở hiện nay: Số F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không

Tiền sự: Quyết định số: 59/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường G, quận H, thành phố Hải Phòng về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với NTL trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2021 đến ngày 06 tháng 11 năm 2021 do sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: I và bà: J.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Lộc , chức vụ: Phó Trưởng phòng - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên họp: Bà Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên, có mặt.

NHẬN THẤY

Tại phiên họp, người bị đề nghị NTL vắng mặt, nhưng qua việc xem xét các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét , quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được thẩm tra tại phiên họp, nhận thấy:

NTL là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2021 đến nay vẫn nghiện. Ngày 06 tháng 8 năm 2021, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường G, quận H, thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 59/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với NTL trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2021 do sử dụng trái phép chất ma túy. NTL đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định số 72/GCN-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường G, quận H, thành phố Hải Phòng. Ngày 05 tháng 01 năm 2022, Công an phường Minh Khai kiểm tra, tiếp tục phát hiện NTL có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã triệu tập NTL lên trụ sở Cơ quan Công an để làm việc. Tại trụ sở Cơ quan Công an, NTL khai nhận vào khoảng 08 giờ ngày 05 tháng 01 tháng 2022 NTL đến khu vực đường tàu K mua ma túy đá của một người đàn ông không quen biết mang về nhà riêng của mình ở địa chỉ: Số F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng để sử dụng. Đến 15 giờ cùng ngày thì NTL bị Công an phường Minh Khai phát hiện và đưa về trụ sở Công an để làm việc.

Tại Biên bản xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu ngày 06 tháng 01 năm 2022 và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Trạm Y tế phường G, Trung tâm y tế quận H xác định NTL nghiện chất ma tuý là Methamphetamine

Ý kiến của đại diện Phòng Lao độngThương binh và Xã hội quận Hồng Bàng

NTL là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn còn nghiện, không quyết tâm cai nghiện nên đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa NTL vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là trường Lao động Xã hội L (tại số M, phường N, quận O, thành phố Hải Phòng) với thời gian là 24 *(hai mươi bốn)* tháng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Kể từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định, đã tuân thủ đúng theo quy

định của Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với NTL: Nhất trí với ý kiến của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng về sự cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa NTL vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là trường Lao động Xã hội L (tại số M, phường N, quận O, thành phố Hải Phòng) với thời gian là 24 *(hai mươi bốn)* tháng để tạo điều kiện cho NTL được cai nghiện ma túy.

Sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và Kiểm sát viên; trên cơ sở xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng: Người bị đề nghị (NTL) vắng mặt tại phiên họp không có lý do. Việc tống đạt Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Quyết định mở phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính hợp lệ. Căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp, họp vắng mặt đối với người bị đề nghị.

2. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với NTL vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường G, quận H lập, về tài liệu có trong hồ sơ, về đối tượng bị áp dụng, về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị; được thực hiện đúng theo quy định của khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, Điều 95, Điều 96, khoản 3 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị NTL không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị NTL đã tự nguyện khai báo hành vi của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: NTL nghiện ma tuý từ khoảng tháng 7 năm 2021, đến nay vẫn nghiện, có nơi cư trú ổn định. Ngày 06 tháng 8 năm 2021, NTL bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đến ngày 06 tháng 11 năm 2021 chấp hành xong Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Đến ngày 05 tháng 01 năm 2022

bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện xét nghiệm nước tiểu tìm chất gây nghiện NTL cho kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Như vậy chỉ trong khoảng thời gian sau khi chấp hành xong Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, NTL lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện NTL không quyết tâm cai nghiện ma túy.

Vì vậy, nếu không có biện pháp tích cực đối với NTL, thì việc để NTL ở ngoài xã hội sẽ rất khó khăn cho NTL từ bỏ việc sử dụng ma túy. Nên Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với NTL là cần thiết, mục đích để NTL được áp dụng các hoạt động điều trị, tư vấn, học tập, lao động, rèn luyện nhằm phục hồi sức khoẻ, nhận thức, tâm lý, hành vi, nhân cách để trở về tình trạng bình thường, không còn lệ thuộc vào ma túy.

Vì các lẽ trên,

- Áp dụng khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 3 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Áp dụng Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 3, Điều 12, Điều 22 và Điều 23 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với NTL, sinh ngày 11 tháng 04 năm 1970; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 *(hai mươi tư)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào trường Lao động Xã hội L (tại số M, phường N, quận O, thành phố Hải Phòng).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị NTL vắng mặt tại phiên họp, có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị (Phòng Lao động , Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng) có quyền kiến nghị , Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận Hồng Bàng , thành phố Hải Phòng; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và trường Lao động Xã hội L có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Trường Lao động Xã hội L;
- Công an phường Minh Khai;
- UBND phường G;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: HCTP; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Huyền